

Số: 18 /2020/CV_KĐ

Tp.HCM, ngày 21 tháng 01 năm 2020

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2019

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

- Tên công ty niêm yết: Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh Nhà Khang Điền (“**Công ty**”)
- Địa chỉ trụ sở chính: Phòng 1 và 2 lầu 11, Sài Gòn Centre, số 67 Lê Lợi, phường Bến Nghé, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
- Điện thoại: 028 3820 8858 Fax: 028 3820 8859
- Vốn điều lệ: 5.444.291.090.000 đồng (Năm nghìn bốn trăm bốn mươi bốn tỷ, hai trăm chín mươi một triệu, không trăm chín mươi nghìn đồng)
- Mã chứng khoán: KDH

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG (“ĐHĐCĐ”):

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2019/NQ_ĐHĐCĐ	12/04/2019	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018;- Thông qua Báo cáo hoạt động kinh doanh năm 2018;- Thông qua Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2019;- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2018;- Thông qua phương án tăng vốn điều lệ bằng phát hành cổ phiếu chi trả cổ tức;- Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu;- Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018;- Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018;- Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019;- Thông qua phương án phát hành cổ phiếu ưu đãi theo chương trình lựa chọn cho người lao động Công ty (ESOP);

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
			<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua báo cáo chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2018 và mức thù lao dự kiến năm 2019; - Thông qua Báo cáo tình hình sử dụng vốn đã kiểm toán của đợt phát hành cho cổ đông hiện hữu năm 2017; - Thông qua thay đổi mục đích sử dụng vốn của đợt phát hành cho cổ đông hiện hữu năm 2017. - Thông qua sửa đổi Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty.
2	02/2019/NQ_ĐHĐCĐ	12/07/2019	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua miễn nhiệm Ông Lê Hoàng Sơn, là thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2017 – 2022. - Thông qua bầu bổ sung Bà Ngô Thị Mai Chi, hiện đang giữ chức danh Tổng Giám đốc Công ty làm thành viên HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2017 – 2022.

II. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (“HĐQT”)

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
01	Bà Mai Trần Thanh Trang	Chủ tịch HĐQT	11/04/2017		24/24	100%	
02	Ông Lý Điền Sơn	Phó Chủ tịch HĐQT	11/04/2017		24/24	100%	
03	Bà Nguyễn Thị Diệu Phương	Thành viên HĐQT	11/04/2017		24/24	100%	
04	Ông Lê Hoàng Sơn	Thành viên HĐQT	11/04/2017	12/07/2019	20/20	100%	
05	Bà Nguyễn Thị Cẩm Vân	Thành viên HĐQT	11/04/2017		24/24	100%	
06	Bà Ngô Thị Mai Chi	Thành viên HĐQT	12/07/2019		4/4	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc (“BTGD”)

- HĐQT đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018; đồng thời, giao chỉ tiêu kế hoạch năm 2019 cho BTGD.

- HĐQT thực hiện giám sát, rà soát các hoạt động của BTGD nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đặt ra.
- Tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 theo đúng quy định của pháp luật.
- Giám sát việc thực hiện các dự án, chuẩn bị các nguồn lực đảm bảo tiến độ bàn giao nhà cho khách hàng.
- HĐQT giám sát, chỉ đạo việc thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin theo đúng quy định.
- Triển khai thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2018, phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và phát hành cổ phiếu ưu đãi theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 thông qua.
- Thực hiện lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung một (01) thành viên HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2017 – 2022.
- Hoàn thành kế hoạch tăng vốn điều lệ trong năm 2019, giám sát việc triển khai thực hiện theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Nghị quyết của HĐQT đã ban hành.
- Xem xét và đánh giá kết quả kinh doanh các quý trong năm 2019.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT

Công ty không có các tiểu ban thuộc HĐQT.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
01	01/2019/ NQ_HĐQT	02/01/2019	Thông qua việc điều chuyển tiền giữa Khang Điền với các Công ty con và giữa các Công ty con với nhau trong năm 2019.
02	02/2019/ NQ_HĐQT	11/01/2019	Thông qua việc bổ nhiệm Bà Nguyễn Thùy Trang giữ chức danh Giám đốc Tài chính của Khang Điền kể từ ngày 11/01/2019.
03	03/2019/ NQ_HĐQT	26/02/2019	Thông qua việc chốt danh sách cổ đông để triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.
04	04/2019/ NQ_HĐQT	19/03/2019	Thông qua việc Công ty TNHH MTV Đầu tư Kinh doanh Nhà Khang Phúc điều chỉnh tài sản đảm bảo cho khoản phát hành bảo lãnh thực hiện dự án tại Ngân hàng TMCP Phương Đông.
05	05/2019/ NQ_HĐQT	27/03/2019	Thông qua kế hoạch tổ chức và các nội dung báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.
06	06/2019/ NQ_HĐQT	02/04/2019	Thông qua việc sử dụng Quỹ khen thưởng, phúc lợi đã được ĐHĐCĐ thông qua năm 2017 để phục vụ các hoạt động phúc lợi, khen thưởng, các hoạt động từ thiện xã hội và các hoạt động khác có liên quan cho cán bộ, nhân viên Khang Điền và các Công ty con.

07	07/2019/ NQ_HĐQT	19/04/2019	Thông qua bổ nhiệm Ông Bùi Quang Huy giữ chức danh Phó Tổng Giám đốc kể từ ngày 19/04/2019.
08	08/2019/ NQ_HĐQT	23/04/2019	Thông qua việc mua lại trước hạn trái phiếu KDH_BOND2017 đã phát hành năm 2017 từ nhà đầu tư Vietnam Debt Fund SPC và Vietnam Debt Fund SPC – A Class Segregated Portfolio với tổng giá trị 150 tỷ đồng.
09	09/2019/ NQ_HĐQT	02/05/2019	Thông qua việc phát hành trái phiếu doanh nghiệp theo hình thức riêng lẻ với tổng giá trị phát hành là 450 tỷ đồng, kỳ hạn 02 năm, lãi suất cố định 12%/năm.
10	10/2019/ NQ_HĐQT	15/05/2019	Thông qua triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức năm 2018 với tỷ lệ 5%, phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu với tỷ lệ 25% và phát hành 6.200.000 cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty.
11	11/2019/ NQ_HĐQT	17/05/2019	Thông qua việc bảo lãnh bằng tín chấp cho Công ty TNHH Một thành viên Đầu tư Kinh doanh Nhà Khang Phúc vay vốn tại Ngân hàng TMCP Phương Đông để phát hành chứng thư bảo lãnh bàn giao nhà cho người mua đối với dự án Khu nhà ở cao tầng tại xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, TPHCM.
12	12/2019/ NQ_HĐQT	21/05/2019	Thông qua việc bảo lãnh bằng tín chấp cho Công ty TNHH Đầu tư Thành Phúc và Công ty TNHH Đầu tư Kinh doanh Bất động sản Kim Phát vay vốn tại Ngân hàng TMCP Phương Đông để phát hành chứng thư bảo lãnh bàn giao nhà cho người mua đối với dự án Khu nhà ở tại phường Phú Hữu, Quận 9, TPHCM.
13	13/2019/ NQ_HĐQT	23/05/2019	Thông qua việc chốt danh sách cổ đông để lấy ý kiến bằng văn bản về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2017 - 2022, chi trả 5% cổ tức bằng tiền, 5% cổ tức bằng cổ phiếu và 25% cổ phiếu thưởng.
14	14/2019/ NQ_HĐQT	12/06/2019	Thông qua việc Công ty TNHH MTV Đầu tư Kinh doanh Nhà Khang Phúc thực hiện vay vốn tại Ngân hàng TMCP Phương Đông để triển khai thực hiện dự án Khu nhà ở cao tầng tại huyện Bình Chánh, TPHCM.
15	15/2019/ NQ_HĐQT	24/06/2019	Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức năm 2018; phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và thông qua việc tăng vốn điều lệ từ 4.140.233.530.000 đồng lên 5.382.291.090.000 đồng.
16	16/2019/ NQ_HĐQT	26/06/2019	Thông qua nội dung lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về việc Miễn nhiệm Ông Lê Hoàng Sơn là thành viên HĐQT và Bầu bổ sung Bà Ngô Thị Mai Chi hiện đang giữ chức danh Tổng Giám đốc làm thành viên HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2017 – 2022.

17	17/2019/ NQ_HĐQT	01/07/2019	Thông qua việc trích 10% phần lợi nhuận vượt kế hoạch kinh doanh sau thuế năm 2018 để thưởng cho thành viên HĐQT và Ban điều hành của Khang Điền theo BBH ĐHCĐ thường niên số 02/2018/BBH_ĐHCĐ ngày 26/04/2018.
18	18/2019/ NQ_HĐQT	01/07/2019	Thông qua phương án xử lý số cổ phần cán bộ nhân viên không mua hết trong đợt chào bán ESOP.
19	19/2019/ NQ_HĐQT	10/07/2019	Thông qua việc tăng vốn điều lệ từ 5.382.291.090.000 đồng lên 5.444.291.090.000 đồng do phát hành 6.200.000 cổ phiếu ESOP.
20	19A/2019/ NQ_HĐQT	11/07/2019	Thông qua việc chọn Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam làm đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 của Khang Điền.
21	20/2019/ NQ_HĐQT	12/07/2019	Thông qua Đơn từ nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc và Người được ủy quyền Công bố thông tin của Ông Lê Hoàng Sơn.
22	21/2019/ NQ_HĐQT	29/07/2019	Thông qua phương án tăng hạn mức tín dụng của Công ty TNHH Đầu tư Kinh doanh Bất động sản Sapphire tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Vietinbank.
23	21A.1/2019/ NQ_HĐQT	28/08/2019	Thông qua việc Công ty TNHH Đầu tư Thành Phúc nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất ở tại Phường Phú Hữu, Quận 9, TP.HCM và Công ty TNHH Đầu tư Kinh doanh Bất động sản Bình Trung nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất nông nghiệp còn lại nằm trong và ngoài ranh Dự Án tại Phường Bình Trưng Đông, Quận 2, TP.HCM.
24	22/2019/ NQ_HĐQT	16/10/2019	Thông qua bổ nhiệm Ông Huỳnh Chí Tâm – hiện đang là Thư ký HĐQT kiêm nhiệm chức danh Người phụ trách Quản trị Công ty trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2017 – 2022.

III. BAN KIỂM SOÁT:

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (“BKS”)

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự	Lý do không tham dự
01	Bà Phạm Kim Thoa	Trưởng BKS	11/04/2017	4/4	100%	
02	Bà Lưu Thị Xuân Lai	Thành viên BKS	11/04/2017	4/4	100%	
03	Bà Vương Hoàng Thảo Linh	Thành viên BKS	11/04/2017	4/4	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, BTGD và cổ đông

- Báo cáo cho cổ đông việc giám sát hoạt động kinh doanh năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019 của Ban Kiểm Soát.
- Kiểm tra giám sát các hoạt động của Công ty trong việc tuân thủ pháp luật, chấp hành Điều lệ, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của HĐQT và các Quy chế quản trị Công ty.
- Giám sát việc ký kết hợp đồng với Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam về việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019.
- Ban Kiểm soát hoàn thiện các quy trình làm việc cũng như công tác kiểm tra giám sát thông qua các hoạt động trực tiếp của các thành viên BKS và Kiểm toán độc lập để đảm bảo tính tuân thủ trong hoạt động của HĐQT, BTGD.
- Thẩm tra Báo cáo tài chính quý, năm để đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành của Việt Nam.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, BTGD và các cán bộ quản lý khác

- BKS đã kết hợp chặt chẽ với Ban lãnh đạo Công ty để bám sát các chỉ tiêu kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đã thông qua.
- BKS được HĐQT và BTGD tạo điều kiện thuận lợi trong việc cung cấp đầy đủ các thông tin về tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính Công ty cũng như các tài liệu hợp, nghị quyết và quyết định của HĐQT.
- BKS, HĐQT và BTGD phối hợp chặt chẽ để kịp thời giải quyết các vướng mắc trong quá trình kiểm tra, kiểm soát nhằm nâng cao hiệu quả quản lý.

4. Hoạt động khác của BKS

Không có

IV. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY:

Không có

V. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY NIÊM YẾT THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 24 ĐIỀU 6 LUẬT CHỨNG KHOÁN VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY:

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú
1	Mai Trần Thanh Trang		Chủ tịch HĐQT					11/04/2017		
1.1	Mai Văn Sáu									
1.2	Trần Thị Thanh									
1.3	Lê Minh Khoa									
1.4	Lê Mai Minh Phúc									
1.5	Mai Trần Thanh Thảo									
1.6	Mai Trần Thanh Vân									
1.7	Mai Trần Thu Trang									
1.8	Mai Trần Thùy Trang									
2	Lý Điền Sơn		Phó Chủ tịch HĐQT					11/04/2017		
2.1	Lý Kim Tuyền									

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú
2.2	Đoàn Thị Nguyên									
2.3	Lê Thị Kim Ngân									
2.4	Lý Thị Kim Hồng									
2.5	Lý Văn Hùng									
2.6	Lý Kim Nga									
2.7	Lý Thị Kim Thanh									
2.8	Lý Thị Kim Hương									
2.9	Lý Tuấn Kiệt									
2.10	Lý Tuấn Khang									
2.11	Lý Thiên Ân									
3	Nguyễn Thị Diệu Phương		Thành viên HĐQT					11/04/2017		
3.1	Nguyễn Sỹ Văn									
3.2	Trương Thị Kim Xuyên									

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú
3.3	Đỗ Anh Dương									
3.4	Đỗ Bảo Uyên									
3.5	Đỗ Bảo Hân									
3.6	Công ty TNHH VinaCapital Corporate Finance Vietnam									Phó Giám Đốc Điều Hành
4	Nguyễn Thị Cẩm Vân		Thành viên HĐQT					11/04/2017		
4.1	Nguyễn Quốc Dũng									
4.2	Nguyễn Thị Vân Trang									
4.3	Nguyễn Quốc Nam									
4.4	Nguyễn Ngọc Ru									
4.5	Nguyễn Thị Kim Dung									
4.6	Nguyễn Thị Bạch Yến									

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú
4.7	Nguyễn Thị Bạch Tuyết									
4.8	Nguyễn Thị Cẩm Nhung									
4.9	Nguyễn Thị Thu Hồng									
5	Lê Hoàng Sơn		Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD và Người CBTT					11/04/2017 29/03/2017 26/04/2017	12/07/2019	
5.1	Lê Văn Tám									
5.2	Nguyễn Thị Yên									
5.3	Lê Minh Tuấn									
5.4	Trần Thị Thu									
5.5	Lê Trần Tuệ Nhi									
6	Ngô Thị Mai Chi		Thành viên HĐQT kiêm TGD					12/07/2019 24/03/2017		

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú
6.1	Ngô Phong Tước									
6.2	Lê Thị Hồng Cúc									
6.3	Trần Hoàng Huy Phong									
6.4	Trần Michael Hoàng									
6.5	Ngô Phong Bảo									
7	Phạm Kim Thoa		Trưởng BKS					11/04/2017		
7.1	Phạm Đình Đạt									
7.2	Trương Thị Sơn									
7.3	Phạm Thị Thu Thủy									
7.4	Dương Quốc Tiến									
7.5	Dương Quang Vũ									
7.6	Dương Vũ Anh Thư									

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú
8	Vương Hoàng Thảo Linh		Thành viên BKS					11/04/2017		
8.1	Vương Văn Liệu									
8.2	Đỗ Thị Hoàng Khai									
8.3	Nguyễn Minh Tùng									
8.4	Nguyễn Hoàng Minh Phương									
8.5	Nguyễn Minh Quân									
8.6	Vương Hoàng Lâm									
8.7	Vương Hoàng Thùy Linh									
8.8	Vương Hoàng Tường Linh									
8.9	Công ty cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital									Giám đốc Đầu tư

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú
8.10	Công ty cổ phần Phát triển Nhà Xã Hội – HUD.VN									Thành viên BKS
8.11	Công ty cổ phần xây dựng thiết bị Vina									Thành viên HĐQT
8.12	Công ty cổ phần Hùng Vương (Hung Vuong Plaza)									Trưởng BKS
8.13	Công ty cổ phần Sữa Quốc Tế (IDP)									Trưởng BKS
9	Lưu Thị Xuân Lai		Thành viên BKS					11/04/2017		
9.1	Nguyễn Thị Nhân									
9.2	Lưu Xuân Triết									
9.3	Lưu Thị Xuân Yên									
9.4	Lưu Thị Xuân Diệp									
9.5	Lưu Thị Xuân Ý									
9.6	Lưu Thị Xuân Lam									

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú
9.7	Hồ Viết Dương									
9.8	Hồ Minh Hoàng									
10	Trương Minh Duy		Phó TGD					12/04/2017		
10.1	Công Tăng Tôn Nữ Song Xuân									
10.2	Trương Linh Hà									
10.3	Trương Minh Bảo									
10.4	Trương Bảo Luân									
10.5	Phùng Trúc Linh									
10.6	Trương Linh Hân									
10.7	Trương Minh Khôi									
10.8	Trương Minh Quân									
11	Bùi Quang Huy		Phó TGD					19/04/2019		Bổ nhiệm Phó TGD kể từ ngày 19/04/2019

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú
11.1	Bùi Văn Hiếu									
11.2	Nguyễn Thị Như Loan									
11.3	Đinh Thị Tuyết Nhung									
11.4	Bùi Hà Vi									
11.5	Bùi Tú Anh									
12	Nguyễn Thùy Trang		Giám đốc Tài chính					11/01/2019		Bổ nhiệm Giám đốc Tài chính kể từ ngày 11/01/2019
12.1	Nguyễn Văn Hết									
12.2	Nguyễn Thị Hoa									
13	Nguyễn Trần Cẩm Hiền		Kế toán trưởng					20/09/2018		
13.1	Trần Thị Cẩm Liên									
13.2	Ma Trường Kiên									

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú
13.3	Nguyễn Ngọc Khánh									
13.4	Ma Trường Minh Khoa									
13.5	Nguyễn Trần Quốc Khanh									
13.6	Nguyễn Trần Cẩm Hằng									
13.7	Nguyễn Trần Cẩm Huyền									
13.8	Nguyễn Trần Cẩm Hương									
13.9	Nguyễn Trần Quốc Phú									

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số NQ ĐHĐCĐ/HĐQT	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
1	Công ty TNHH Đầu Tư và Kinh Doanh BĐS Không Gian Xanh	Công ty con					Không	KDH vay
2	Công ty TNHH Đầu Tư Kinh Doanh BĐS Bình Trưng	Công ty con					Không	KDH cho vay
3	Công ty TNHH Đầu Tư Kinh Doanh BĐS Sapphire	Công ty con					Không	KDH vay
4	Công ty TNHH MTV Đầu Tư Kinh Doanh Nhà Khang Phúc	Công ty con					Không	KDH cho vay
5	Công ty TNHH Đầu Tư Kinh Doanh BĐS Kim Phát	Công ty con					Không	KDH cho vay
6	Công ty TNHH Đầu Tư Thành Phúc	Công ty con					Không	KDH cho vay
7	Công ty cổ phần ViLa	Công ty con					Không	KDH cho vay
8	Công ty TNHH Phát triển nhà và Xây dựng hạ tầng Long Phước Điền	Công ty con					Không	KDH vay

9	Công ty TNHH Đầu tư Địa Ốc Minh Phát	Công ty con	0314965094				Không	KDH vay
---	--------------------------------------	-------------	------------	--	--	--	-------	---------

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền chi phối kiểm soát

Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1 *Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm báo cáo).*

Không có

4.2 *Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành.*

Không có

4.3 *Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành.*

Không có

VI. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (*)	Ghi chú
1	Mai Trần Thanh Trang		Chủ tịch HĐQT					4.937.046	0,91%	
1.1	Mai Văn Sáu							0	0%	
1.2	Trần Thị Thanh							0	0%	
1.3	Lê Minh Khoa							0	0%	
1.4	Lê Mai Minh Phúc							0	0%	
1.5	Mai Trần Thanh Thảo							0	0%	
1.6	Mai Trần Thanh Vân							0	0%	
1.7	Mai Trần Thu Trang							0	0%	
1.8	Mai Trần Thùy Trang							0	0%	
2	Lý Điền Sơn		Phó Chủ tịch HĐQT					6.126.100	1,13%	
2.1	Lý Kim Tuyền							0	0%	
2.2	Đoàn Thị Nguyên							76.514	0,014%	
2.3	Lê Thị Kim Ngân							0	0%	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (*)	Ghi chú
2.4	Lý Thị Kim Hồng							0	0%	
2.5	Lý Văn Hùng							76.514	0,014%	
2.6	Lý Kim Nga							0	0%	
2.7	Lý Thị Kim Thanh							0	0%	
2.8	Lý Thị Kim Hương							0	0%	
2.9	Lý Tuấn Kiệt							0	0%	
2.10	Lý Tuấn Khang							0	0%	
2.11	Lý Thiên Ân							0	0%	
3	Nguyễn Thị Diệu Phương		Thành viên HĐQT					0	0%	
3.1	Nguyễn Sỹ Văn							0	0%	
3.2	Trương Thị Kim Xuyên							0	0%	
3.3	Đỗ Anh Dương							0	0%	
3.4	Đỗ Bảo Uyên							0	0%	
3.5	Đỗ Bảo Hân							0	0%	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (*)	Ghi chú
3.6	Công ty TNHH VinaCapital Corporate Finance Vietnam							0	0%	Phó Giám Đốc Điều Hành
4	Nguyễn Thị Cẩm Vân		Thành viên HĐQT					1.735.500	0,32%	
4.1	Nguyễn Quốc Dũng							0	0%	
4.2	Nguyễn Thị Vân Trang							0	0%	
4.3	Nguyễn Quốc Nam							0	0%	
4.4	Nguyễn Ngọc Ru							0	0%	
4.5	Nguyễn Thị Kim Dung							0	0%	
4.6	Nguyễn Thị Bạch Yên							0	0%	
4.7	Nguyễn Thị Bạch Tuyết							0	0%	
4.8	Nguyễn Thị Cẩm Nhung							0	0%	
4.9	Nguyễn Thị Thu Hồng							0	0%	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (*)	Ghi chú
5	Lê Hoàng Sơn		Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD và Người CBTT					2.334.002	0,43%	Từ nhiệm thành viên HĐQT kiêm Phó TGD và Người CBTT 12/07/2019
5.1	Lê Văn Tâm							0	0%	
5.2	Nguyễn Thị Yên							0	0%	
5.3	Lê Minh Tuấn							0	0%	
5.4	Trần Thị Thu							0	0%	
5.5	Lê Trần Tuệ Nhi							0	0%	
6	Ngô Thị Mai Chi		Thành viên HĐQT kiêm TGD					3.497.244	0,64%	Bổ nhiệm Thành viên HĐQT ngày 12/07/2019
6.1	Ngô Phong Tước							0	0%	
6.2	Lê Thị Hồng Cúc							0	0%	
6.3	Trần Hoàng Huy Phong							0	0%	
6.4	Trần Michael Hoàng							0	0%	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (*)	Ghi chú
6.5	Ngô Phong Bảo							0	0%	
7	Phạm Kim Thoa		Trưởng BKS					0	0%	
7.1	Phạm Đình Đạt							0	0%	
7.2	Trương Thị Sơn							0	0%	
7.3	Phạm Thị Thu Thủy							0	0%	
7.4	Dương Quốc Tiến							0	0%	
7.5	Dương Quang Vũ							0	0%	
7.6	Dương Vũ Anh Thư							0	0%	
8	Vương Hoàng Thảo Linh		Thành viên BKS					3.824	0,0007 %	
8.1	Vương Văn Liệu							0	0%	
8.2	Đỗ Thị Hoàng Khai							0	0%	
8.3	Nguyễn Minh Tùng							0	0%	
8.4	Nguyễn Hoàng Minh Phương							0	0%	
8.5	Nguyễn Minh Quân							0	0%	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (*)	Ghi chú
8.6	Vương Hoàng Lâm							0	0%	
8.7	Vương Hoàng Thùy Linh							0	0%	
8.8	Vương Hoàng Tường Linh							0	0%	
8.9	Công ty cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital							0	0%	Giám đốc Đầu tư
8.10	Công ty cổ phần Phát triển Nhà Xã Hội – HUD.VN							0	0%	Thành viên HĐQT
8.11	Công ty cổ phần xây dựng thiết bị Vina							0	0%	Thành viên HĐQT
8.12	Công ty cổ phần Hùng Vương (Hung Vuong Plaza)							0	0%	Trưởng BKS
8.13	Công ty cổ phần Sữa Quốc Tế (IDP)							0	0%	Trưởng BKS
9	Lưu Thị Xuân Lai		Thành viên BKS					0	0%	
9.1	Nguyễn Thị Nhân							0	0%	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (*)	Ghi chú
9.2	Lưu Xuân Triết							0	0%	
9.3	Lưu Thị Xuân Yên							0	0%	
9.4	Lưu Thị Xuân Diệp							0	0%	
9.5	Lưu Thị Xuân Ý							0	0%	
9.6	Lưu Thị Xuân Lam							0	0%	
9.7	Hồ Viết Dương							0	0%	
9.8	Hồ Minh Hoàng							0	0%	
10	Trương Minh Duy		Phó TGĐ					288.250	0,05%	
10.1	Công Tầng Tôn Nữ Song Xuân							0	0%	
10.2	Trương Linh Hà							0	0%	
10.3	Trương Minh Bảo							0	0%	
10.4	Trương Bảo Luân							0	0%	
10.5	Phùng Trúc Linh							0	0%	
10.6	Trương Linh Hân							0	0%	
10.7	Trương Minh Khôi							0	0%	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (*)	Ghi chú
10.8	Trương Minh Quân							0	0%	
11	Bùi Quang Huy		Phó TGD					65.000	0,01%	Bổ nhiệm Phó TGD kể từ ngày 19/04/2019
11.1	Bùi Văn Hiếu									
11.2	Nguyễn Thị Như Loan									
11.3	Đinh Thị Tuyết Nhung									
11.4	Bùi Hà Vi									
11.5	Bùi Tú Anh									
12	Nguyễn Thùy Trang		Giám đốc Tài chính					499.500	0,09%	Bổ nhiệm GD Tài chính kể từ ngày 11/01/2019
12.1	Nguyễn Văn Hết									
12.2	Nguyễn Thị Hoa									
13	Nguyễn Trần Cẩm Hiền		Kế toán trưởng					327.950	0,06%	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (*)	Ghi chú
13.1	Trần Thị Cẩm Liên							0	0%	
13.2	Ma Trường Kiên							0	0%	
13.3	Nguyễn Ngọc Khánh							0	0%	
13.4	Ma Trường Minh Khoa							0	0%	
13.5	Nguyễn Trần Quốc Khanh							0	0%	
13.6	Nguyễn Trần Cẩm Hằng							0	0%	
13.7	Nguyễn Trần Cẩm Huyền							0	0%	
13.8	Nguyễn Trần Cẩm Hương							0	0%	
13.9	Nguyễn Trần Quốc Phú							0	0%	

Ghi chú:

* Tính trên Vốn điều lệ mới: 5.444.291.090.000 đồng

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (*)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (**)	
1	Vietnam Ventures Ltd	NLQ NNB	27.219.704	6,57%	26.885.615	4,94%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu và cổ phiếu phát hành thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu. Cơ cấu danh mục đầu tư
2	Vietnam Enterprise Limited	NLQ NNB	30.788.537	7,44%	40.025.097	7,35%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu và cổ phiếu phát hành thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu.
3	Vietnam Investment Property Limited	NLQ NNB	4.318.095	1,04%	5.613.522	1,03%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu và cổ phiếu phát hành thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu.
4	Vietnam Investment Limited	NLQ NNB	15.540	0,004%	20.202	0,004%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu và cổ phiếu phát hành thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu.
5	Kiwoom Vietnam Tomorrow Securities Master Fund[Equity]	NLQ NNB	0	0%	170.000	0,03%	Cơ cấu danh mục đầu tư.
6	Quỹ đầu tư Cổ phiếu Tiếp cận thị trường Việt Nam	NLQ NNB	0	0%	370.000	0,07%	Cơ cấu danh mục đầu tư.
7	Mai Trần Thanh Trang	Chủ tịch HĐQT	3.105.420	0,75%	4.937.046	0,91%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu và cổ phiếu phát hành thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu. Mua phát hành ESOP
8	Lý Điền Sơn	Phó Chủ tịch HĐQT	4.097.000	0,99%	6.126.100	1,13%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu và cổ phiếu phát hành thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu. Mua phát hành ESOP
9	Đoàn Thị Nguyên	Mẹ Phó Chủ tịch HĐQT	58.858	0,014%	76.514	0,014%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu và cổ phiếu phát hành thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu.
10	Lý Văn Hùng	Em Phó Chủ tịch HĐQT	58.858	0,014%	76.514	0,014%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu và cổ phiếu phát hành thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu.

11	Nguyễn Thị Cẩm Vân	Thành viên HĐQT	1.335.000	0,32%	1.735.500	0,32%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu và cổ phiếu phát hành thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu.
12	Lê Hoàng Sơn (***)	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám Đốc	1.712.310	0,41%	2.334.002	0,43%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu và cổ phiếu phát hành thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu. Mua phát hành ESOP
13	Vương Hoàng Thảo Linh	Thành viên BKS	2.942	0,0007%	3.824	0,0007%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu và cổ phiếu phát hành thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu.
14	Ngô Thị Mai Chi	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc	1.997.880	0,48%	3.497.244	0,64%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu và cổ phiếu phát hành thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu. Mua phát hành ESOP
15	Trương Minh Duy	Phó Tổng Giám Đốc	152.500	0,04%	288.250	0,05%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu và cổ phiếu phát hành thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu. Mua phát hành ESOP
16	Nguyễn Trần Cẩm Hiền	Kế toán trưởng	91.500	0,02%	327.950	0,06%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu và cổ phiếu phát hành thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu. Mua phát hành ESOP
17	Nguyễn Thùy Trang	Giám đốc Tài chính	115.000	0,03%	499.500	0,09%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu và cổ phiếu phát hành thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu. Mua phát hành ESOP
18	Bùi Quang Huy	Phó Tổng Giám đốc	0	0%	65.000	0,01%	Mua phát hành ESOP

Ghi chú:

* Tính trên Vốn điều lệ: 4.140.233.530.000 đồng

** Tính trên Vốn điều lệ mới: 5.444.291.090.000 đồng

*** Ông Lê Hoàng Sơn đã từ nhiệm Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD và Người CBTT từ ngày 12/07/2019

Các quỹ đầu tư: Vietnam Investment Limited, Vietnam Investment Property Limited, Vietnam Enterprise Limited, Vietnam Ventures Limited, Kiwoom Vietnam Tomorrow Securities Master Fund [Equity], Quỹ đầu tư Cổ phiếu Tiếp cận thị trường Việt Nam thuộc sự quản lý của Công ty TNHH VinaCapital Corporate Finance Vietnam có 2 nhân sự chủ chốt là Nguyễn Thị Diệu Phương – TV HĐQT và Vương Hoàng Thảo Linh - TV BKS của CTCP Đầu tư và Kinh doanh Nhà Khang Điền.

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác

Không có

**CTCP ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH NHÀ KHANG ĐIỀN
CHỦ TỊCH HĐQT**



MAI TRẦN THANH TRANG